TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2018/QĐST - HNGĐ	*Đồng Nai, ngày 03 tháng 12 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 và Điều 110 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 357 của Bộ luật Dân sự.

Căn cứ Luật Phí là Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 103/2018/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Ông Wei Guang S

Địa chỉ: Thôn N, thị trấn C, huyện H, tỉnh Hồ Bắc, Trung Quốc.

Địa chỉ liên hệ: Tỉnh lộ 10, KP5, phường T, quận B, TP Hồ Chí Minh.

+ Bà Lê Thị Hồng T

Địa chỉ: Khu phố 6, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 23 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Wei Guang S và bà Lê Thị Hồng T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Ngụy Gia H sinh ngày 01/2/2005 và cháu Ngụy Trí D sinh ngày 08/4/2009 cho bà Lê Thị Hồng T trực tiếp chăm nom nuôi dưỡng và giáo dục. Ông Wei Guang S cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng)/tháng/2con kể từ tháng 11/2018 đến khi con đã thành niên 18 tuổi và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình. Ông Wei Guang S không trực tiếp nuôi con được quyền đi lại thăm nom, giáo dục con không ai được ngăn cản.

Vì lợi ích của con khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Lệ phí HNGĐ-ST: Ông Wei Guang S tự nguyện chịu 300.000đ tiền lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Số tiền 300.000đ tạm ứng lệ phí ông Wei Guang S đã nộp theo biên lai thu số 005147 ngày 23/11/2018 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai được tính trừ vào số tiền lệ phí ông Wei Guang S phải chịu, ông Wei Guang S đã nộp xong lệ phí.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Đồng Nai (2);
- Cục THADS tỉnh Đồng Nai (1);
- Đương sự (2);
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn
- Lưu hồ sơ vụ án (1).

THẨM PHÁN

Hà Thảo Quyên